

Bản án số: 107/2019/HSST
Ngày 15/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhân.

Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quang Hoi và ông Đỗ Như Vũ

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thư – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 15/5/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 105/2019/HSST ngày 09/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/QĐXXST-HS ngày 02/05/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1995.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu L, phường V, thành phố B, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1964 và bà Dương Thị D, sinh năm 1966; Vợ, con: Không; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 126/2017/HSST ngày 20/6/2017, Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh B xử phạt 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/9/2018; Nhân thân: Ngày 12/12/2011 bị Chủ tịch UBND thành phố B ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, ngày 01/9/2013 chấp hành xong; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 20 phút, ngày 19/01/2019, tại thôn Đ, xã N, thành phố B, tỉnh B, tổ công tác đội quản lý Hành chính Công an thành phố B phối hợp cùng Công an xã N kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Văn D có hành vi cất giữ 01 túi nilon màu trắng

bên trong có chứa 01 viên nén màu đỏ và các hạt tinh thể màu trắng. D khai nhận là chất ma túy để dụng cho bản thân.

Lực lượng công an đã thu giữ: Tại lòng bàn tay trái của D 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 01 viên nén màu đỏ và các hạt tinh thể màu trắng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tỉnh B đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 01 viên nén màu đỏ và các hạt tinh thể màu trắng thu giữ của D.

Tại Bản kết luận giám định số 224/KLGĐMT- PC09, ngày 19/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B, kết luận:

“01 viên nén màu đỏ bên trong 01 túi nilon màu trắng có khối lượng 0,1086 gam; là ma túy, loại ma túy: Methamphetamine

Các hạt tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng có khối lượng 0,1586 gam; là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine”

Cáo trạng số: 66/CT-VKSTPBN ngày 09/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo D đã khai nhận: Khoảng 14giờ ngày 19/01/2019, bị cáo đi từ nhà lên nhà Nguyễn Sỹ T cùng khu. Tại nhà T, bị cáo gặp T và H bạn T, T đưa cho bị cáo 200.000 đồng và bảo bị cáo đi mua 1:1. Bị cáo hiểu là đi mua 100.000 đồng ma túy đá và 100.000 đồng ma túy ngựa. Sau đó T bảo H chở bị cáo đi mua ma túy để cùng nhau sử dụng H chở bị cáo đến nhà Nguyễn Văn Q, sinh năm 1978 ở thôn Đ xã N, thành phố B, tỉnh B để mua ma túy. Đến nơi H ở ngoài chờ còn bị cáo đi vào gặp Q. Khi gặp Q bị cáo nói: “Bán cho em 1:1”, tức là 100.000 đồng ma túy đá và 100.000 đồng ma túy ngựa. Q cầm tiền và đưa lại cho bị cáo 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 01 viên nén màu đỏ và các hạt tinh thể màu trắng. Bị cáo biết chắc là ma túy và cầm ở tay trái. Sau đó đi ra chỗ H đang đợi và cùng H đi được khoảng 100m thì bị lực lượng công an bắt giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nguyên nhân, điều kiện phạm tội và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt: Nguyễn Văn D 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/01/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật ma túy còn lại sau giám định đựng trong phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B;

Bị cáo không tham gia tranh luận gì với quan điểm của Kiểm sát viên. Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 14 giờ 20 phút ngày 19/01/2019, tại thôn Đ xã N, thành phố B, tỉnh B, tổ công tác đội quản lý hành chính Công an thành phố B phối hợp cùng Công an xã đã kiểm tra và bắt quả tang đang có hành vi cất giữ 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 01 viên nén màu đỏ và các hạt tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2672 gam. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố và đề nghị xét xử bị cáo Nguyễn Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác, có căn cứ pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tội phạm xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sở hữu các chất ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Ma túy còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác như trộm cắp tài sản, giết người, cướp tài sản... Sử dụng chất ma túy bằng hình thức tiêm chích còn là con đường lây truyền căn bệnh thể kỷ HIV-AIDS. Tệ nạn nghiện hút ma túy còn gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Do vậy cần xử lý nghiêm bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Trong vụ án này bị cáo nhận thức, thấy được tác hại của ma túy. Song vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý cất giữ một lượng chất Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, coi thường pháp luật.

Bị cáo có 01 tiền án về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại Bản án số 126/2017/HSST ngày 20/6/2017, Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/9/2018. Vì vậy bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là “Tái phạm”

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này khi lượng hình là hoàn toàn phù hợp pháp luật.

Xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, cân nhắc tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời hạn nhất định, có thể giúp bị cáo cai nghiện, trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của KSV không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Liên quan trong vụ án này còn có người thanh niên tên H quê ở B là người điều khiển xe mô tô chở D đi mua ma túy về cùng sử dụng, do D không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B chưa xác định được con người cụ thể, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Sỹ T sinh năm 1993 ở khu L, phường V, thành phố B, tỉnh B, theo lời khai của D, số tiền dùng mua ma túy là do T đưa để D và H đi mua ma túy về cùng sử dụng. Hiện tại T đang vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B chưa xác minh làm rõ được hành vi của T, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn Q, sinh năm 1978 ở thôn Đ, xã N, theo lời khai của D, số ma túy mà Công an thu giữ của D là do mua của Q. Ngày 19/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Q nhưng Q vắng mặt tại địa phương, gia đình khóa cửa nên không thể thi hành lệnh khám xét được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B chưa xác minh, làm rõ được hành vi của Q, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/01/2019. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong phong bì có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B.

3. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND, THA thành phố
- Người tham gia tố tụng
- Lưu HS, VP

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nhàn